

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PH
TỈNH PHÚ YÊN**

Bản án số: 15/2023/HS-ST

Ngày: 29/7/2023.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PH, PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Nhật.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Phương và ông Nguyễn Thế Khoa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Công Tân -Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện PH, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PH, tỉnh Phú Yên tham gia phiên Tòa: Ông Phan Đình Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện PH, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 16/2023/TLST-HS ngày 13/7/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 14/2023/QĐXXST-HS ngày 14/7/2023, đối với:

Bị cáo: Trần Văn L (tên gọi khác: Bôn C), sinh năm 1978 tại Phú Yên; nơi thường trú: Thôn ĐT, xã HĐĐ, huyện PH, tỉnh Phú Yên; nơi ở hiện nay: Thôn PN, xã HT, huyện PH, tỉnh Phú Yên; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 3/12; Con ông Trần M, sinh năm 1947 và bà Lê Thị V, sinh năm 1950; Vợ: Lê Thị H, sinh năm: 1979 (đã ly hôn); con: Có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 27/8/2021, bị Ủy ban nhân dân xã HĐĐ xử phạt hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi không thực hiện nghiêm việc giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ, bị cáo đã chấp hành nộp phạt ngày 27/8/2021. Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/6/2023 đến nay. Bị được trích xuất, có mặt tại điểm cầu thành phần tại Nhà tạm giữ Công an huyện PH, tỉnh Phú Yên.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Đặng Hoàng Nhơn Q, sinh năm 1995. Trú tại: Thôn AN, xã HA, huyện PH, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

2. Bà Lê Thị H, sinh năm 1978. Trú tại: Thôn ĐT, xã HÐÐ, huyện PH, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

3. Bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1982. Trú tại: Thôn QH, xã HQN, huyện PH, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Cháu Trần Thị Hồng N, sinh năm: 2010. Vắng mặt.

2. Cháu Trần Văn D, sinh năm 2006. Vắng mặt.

Người giám hộ cho cháu Trần Thị Hồng N và cháu Trần Văn D: Bà Lê Thị H, sinh năm: 1978. Có mặt.

3. Ông Dương Kim Th, sinh năm: 2004. Vắng mặt.

Đều trú tại: Thôn ĐT, xã HÐÐ, huyện PH, tỉnh Phú Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 17 phút ngày 05/6/2023, Trần Văn L đem thức ăn đến nhà bà Lê Thị H (H là vợ của L đã ly hôn) tại thôn ĐT, xã HÐÐ, huyện PH, tỉnh Phú Yên để cho con của L và H. Khi đến nơi, L dùng chân đạp vào cửa cổng bằng sắt của nhà bà H và gọi bà H nhưng không ai ra mở cửa nên L trèo qua hàng rào lưới B40 vào bên trong sân nhà chửi bới và đòi đánh bà H. Lúc này, bà H gọi điện cho Công an xã HÐÐ báo tin L đến nhà chửi bới, đòi đánh bà và nhờ Công an giải quyết. Sau khi tiếp nhận tin báo trên, ông Đoàn Minh P – Trưởng Công an xã HÐÐ phân công ông Đặng Hoàng Nhơn Q là cán bộ Công an xã HÐÐ đến hiện trường xác minh, giải quyết. Ông Q mặc trang phục Công an nhân dân, điều khiển xe mô tô 78C- 000.20 của Công an xã đến đường bê tông trước nhà bà H thì bà H từ trong nhà đi ra để trình bày sự việc. Trong lúc ông Q đang làm việc với bà H thì L từ trong nhà bà H đi ra rượt đánh bà H nên ông Q nói với L “Tôi Q là cán bộ Công an xã HÐÐ nhận được tin báo của bà H nên đến đây xác minh về việc ông đến nhà bà H chửi mắng, đánh bà H gây mất an ninh trật tự” và yêu cầu L phải dừng ngay việc đuổi đánh bà H. Nhưng L không chấp hành và nói “Có Công an cũng đánh” rồi L dùng tay trái nắm cổ áo của ông Q đẩy vào hàng rào lưới B40, dùng tay phải, chân phải dẫm, đá nhiều cái vào vùng đầu, ngực, bụng của ông Q gây thương tích. Thấy vậy, Trần Văn D, Trần Thị Hồng N (là con của L với H) chạy đến can ngăn. Lúc này ông Q gọi điện thoại báo cho ông P về việc Q bị L đánh nên ông P cùng với ông Trần Ngọc S – Cán bộ đội An ninh Công an huyện PH đang trung tập và ông Ngô Văn T – Công an viên bán chuyên trách đến hiện trường mời L về Công an xã HÐÐ để làm việc nhưng L không chấp hành, thách thức Công an xã rồi bỏ đi.

Tại kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 202/KLTTCT-TTPY ngày 13/6/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Phú Yên kết luận: Tỷ lệ thương tích của ông Đặng Hoàng Nhơn Q là 02%, vật tác động: Vật có cạnh.

Vật chứng vụ án: Đang tạm giữ 01 con dao bấm bằng kim loại dài 20,5cm, phần lưỡi dài 09cm, phần cán dao dài 11,5cm, 01 mũ bảo hiểm màu xanh, hiệu Royal.

Về dân sự: Ông Đặng Hoàng Nhơn Q không yêu cầu bị cáo Trần Văn L phải bồi thường gì.

Cáo trạng số: 16/CT-VKSPH ngày 13/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện PH truy tố Trần Văn L về tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên toà:

Bị cáo Trần Văn L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện PH đã truy tố và khẳng định không bị oan.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đặng Hoàng Nhơn Q không yêu cầu bị cáo bồi thường, về trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) xem xét, giảm nhẹ cho bị cáo. Bà Lê Thị H, bà Nguyễn Thị Thanh T không có ý kiến gì.

Kiểm sát viên tiến hành tố tụng tại phiên toà sau khi phân tích tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Trần Văn L phạm tội chống người thi hành công vụ.

- Hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 330, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của BLHS, xử phạt bị cáo Trần Văn L mức án từ 06 đến 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 06/6/2023).

- Dân sự: Đối với thương tích của ông Đặng Hoàng Nhơn Q trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà, ông Q không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, nên đề nghị HĐXX không xem xét.

- Vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47, 48 của BLHS; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS): Tịch thu, tiêu hủy 01 con dao bấm bằng kim loại dài 20,5cm, phần lưỡi dài 09cm, phần cán dao dài 11,5cm; Trả lại cho ông Đặng Hoàng Nhơn Q 01 mũ bảo hiểm hiệu Royal.

- Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo thống nhất về tội danh, điều luật áp dụng. Về hình phạt: Bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo nói lời sau cùng: Thừa nhận hành vi phạm tội và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử trong vụ án không ai khiếu nại gì. Tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì. Do đó, HĐXX không xem xét.

[2] Bị cáo Trần Văn L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng vụ án thu giữ được cùng các chứng cứ khác có tại hồ sơ nên đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 20 phút ngày 05/6/2023 tại thôn DT, xã HĐô, huyện PH, tỉnh Phú Yên. Trần Văn L biết ông Đặng Hoàng Nhơn Q là cán bộ Công an xã HĐĐ đang thực hiện nhiệm vụ theo tin báo của bà Lê Thị H về việc bà H bị bị cáo L chửi mắng và đánh nhưng bị cáo L vẫn không chấp hành mà có hành vi dùng tay nắm cổ áo ông Q, đẩy ông Q vào lưới B40, dùng tay, chân đánh, đá vào vùng đầu, ngực, bụng của ông Q, gây thương tích 02%. Hành vi của bị cáo Trần Văn L đủ yếu tố cấu thành tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 của BLHS như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện PH là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo Trần Văn L là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo biết rõ ông Đặng Hoàng Nhơn Q là cán bộ Công an xã HĐĐ đang làm nhiệm vụ mà bị cáo vẫn không chấp hành, đánh ông Q gây thương tích, thể hiện tính xem thường pháp luật, bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi không chấp hành thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16/CT- TTg của Thủ tướng Chính phủ. Bị cáo nhận thức được hành vi cản trở, chửi bới, lăng mạ, quát tháo, dùng vũ lực đánh vào người đang thi hành công vụ thực hiện nhiệm vụ, công vụ là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động bình thường của cơ quan Nhà nước về quản lý hành chính được pháp luật bảo vệ, nhưng vẫn cố ý thực hiện, hành vi đó gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự ở địa phương. Nên phải xử bị cáo mức án nghiêm cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để đảm bảo tính răn đe và trừng trị riêng đối với bị cáo và ngăn ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn, hối cải về việc làm của mình, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Vì vậy, xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đối với thương tích của ông Đặng Hoàng Nhơn Q, trong quá trình điều tra, truy tố ông Q không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì. Tại phiên tòa, HĐXX đã phân tích, giải thích cho ông Q được quyền yêu cầu bị cáo phải bồi thường các khoản thiệt hại khi sức khỏe bị xâm phạm, nhưng ông Q vẫn không yêu cầu nên HĐXX không xem xét.

[6] Vật chứng: Chấp nhận theo đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[7] Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Trần Văn L** phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn L **06 (Sáu)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 06/6/2023).

2. Vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 con dao bấm bằng kim loại dài 20,5cm, phần lưỡi dài 09cm, phần cán dao dài 11,5cm; Trả lại cho ông Đặng Hoàng Nhơn Q 01 mũ bảo hiểm hiệu Royal.

(Các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/7/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Hòa với Chi cục Thi hành án dân sự huyện PH).

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án; Buộc bị cáo Trần Văn L phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện PH;
- Công an huyện PH;
- Điều tra viên;
- Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- CCTHADS huyện PH (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- Lưu: AV, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Minh Nhật